TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN QUAN HÓA** **TỈNH THANH HÓA**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 17/2021/QĐST-HNGĐ	*Quan Hóa, ngày 28 tháng 4 năm 2021*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và Gia đình thụ lý số 10/2021/TLST-HNGĐ ngày 05 tháng 3 năm 2021, giữa:

Nguyên đơn: Anh Lưu Văn T – Sinh năm 1992

Trú tại: Khu 6, thị trấn Hồi Xuân, huyện Quan Hóa, tỉnh Thanh Hóa.

Nghề nghiệp: Lao động tự do.

Số CMND: 173686508, cấp ngày 15/3/2009; Nơi cấp: Công an tỉnh Thanh Hóa

Bị đơn: Chị Ngân Thị T – Sinh năm 1996

Trú tại: Khu 6, thị trấn Hồi Xuân, huyện Quan Hóa, tỉnh Thanh Hóa.

Nghề nghiệp: Lao động tự do

Số CCCD: 038196001643, cấp ngày 02/3/2017; Nơi cấp: Cục trưởng Cục cảnh sát ĐKQL Cư trú và DLQG về Dân cư.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị Nữ H – Trợ giúp viên pháp lý, Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Thanh Hóa.

Căn cứ vào Điều 28, Điều 35, Điều 39, Điều 146, Điều 147, Điều 212, Điều 213, Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 147, Điều 148 và Điều 278 Bộ luật dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 57, Điều 58, Điều 68, Điều 69, Điều 71, Điều 72, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Điều 3; Điều 6; khoản 7 Điều 26; khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội khóa 14, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 20 tháng 4 năm 2021.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 20 tháng 4 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (Bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Lưu Văn T, sinh năm 1992 và chị Ngân Thị T, sinh năm 1996.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về hôn nhân: Anh Lưu Văn T và chị Ngân Thị T thống nhất tự nguyện thuận tình ly hôn.

Giấy chứng nhận kết hôn số 07, quyển số 01, ngày 03/02/2015 của Ủy ban nhân dân thị trấn Hồi Xuân, huyện Quan Hóa, tỉnh Thanh Hóa cấp cho anh Lưu Văn T và chị Ngân Thị T hết giá trị pháp lý, từ ngày Quyết định này có hiệu lực pháp luật.

Về con chung: Các đương sự công nhận và thống nhất trong thời kỳ hôn nhân có 01 con chung, tên cháu là Lưu Thiện V, sinh ngày 19/01/2015, hiện cháu phát triển bình thường về thể chất, trí lực và cháu đang ở với bố, cháu Lưu Thiện V chưa tròn 07 tuổi nên chưa có bản ghi nguyện vọng, anh Lưu Văn Thể và chị Ngân Thị T thống nhất giao cháu Lưu Thiện V cho anh Lưu Văn T là người trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục, cho đến khi cháu trưởng thành (đủ 18 tuổi). Chị Ngân Thị T có quyền đi lại thăm nom con chung, không ai được ngăn cấm, cản trở và có quyền đề nghị thay đổi người trực tiếp nuôi con, khi có căn cứ của pháp luật.

Về cấp dưỡng nuôi con chung: Các đương sự thỏa thuận và thống nhất, chị Ngân Thị T không phải cấp dưỡng nuôi con chung. Vì quyền lợi mọi mặt của người con, anh Lưu Văn T có quyền làm đơn đề nghị cấp dưỡng nuôi con chung khi cần thiết và có căn cứ của pháp luật;

Về tài sản chung, công nợ chung: Các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí: Anh Lưu Văn T tự nguyện nộp toàn bộ án phí Hôn nhân và Gia đình sơ thẩm là 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng). Chấp nhận anh Lưu Văn Thể đã nộp 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí HN&GĐ sơ thẩm, theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số AA/2019/0013216 ngày 04/3/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Quan Hóa, tỉnh Thanh Hóa. Anh Lưu Văn T được nhận lại số tiền 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng chẵn) tiền tạm ứng án phí sơ thẩm đã nộp.

Chị Ngân Thị T không phải nộp tiền án phí HN&GĐ sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp Quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, điều 7, điều 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án căn cứ điều 30 luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Phòng KTNV&THA – TAND tỉnh Thanh Hóa;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Quan Hóa;
- Phòng 9 - Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thanh Hóa;
- Chi cục THADS huyện Quan Hóa, T. Thanh Hóa;
- UBND thị trấn Hồi Xuân, H. Quan Hóa, T. Thanh Hóa;
- Nguyên đơn, Bị đơn;
- Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Tiến Dũng